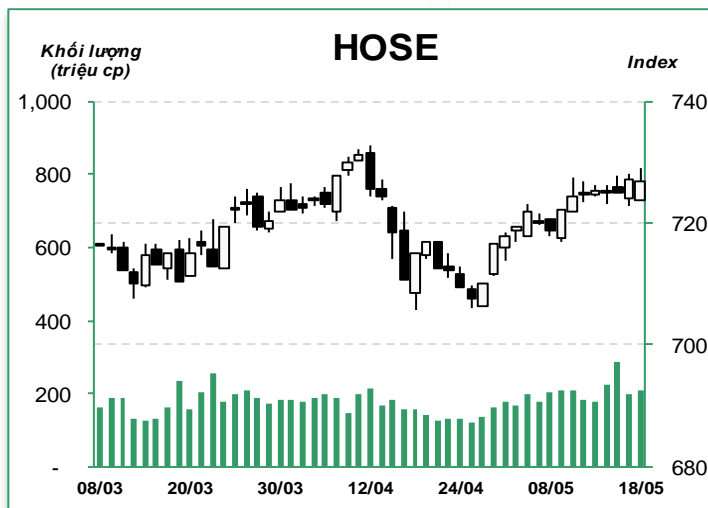


## Tổng quan thị trường

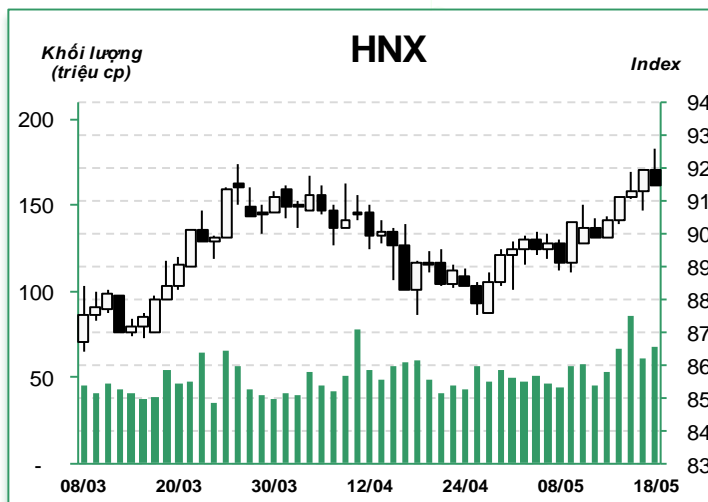
18/5/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>726.99</b>	<b>-0.03%</b>	<b>695.30</b>	<b>-0.15%</b>	<b>91.46</b>	<b>-0.49%</b>
Cuối tuần trước	725.37	0.22%	690.84	0.65%	90.39	1.18%
Trung bình 20 ngày	719.24	1.08%	653.63	6.38%	89.74	1.91%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>219.68</b>	<b>6.30%</b>	<b>65.27</b>	<b>34.41%</b>	<b>68.70</b>	<b>9.77%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>207.72</b>	<b>4.74%</b>	<b>57.62</b>	<b>29.02%</b>	<b>67.49</b>	<b>10.67%</b>
Trung bình 20 ngày	178.09	16.63%	48.31	19.29%	53.49	26.17%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>5,082.19</b>	<b>7.88%</b>	<b>1,707.59</b>	<b>35.24%</b>	<b>736.27</b>	<b>11.55%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>4,551.64</b>	<b>3.59%</b>	<b>1,386.12</b>	<b>19.14%</b>	<b>728.19</b>	<b>12.61%</b>
Trung bình 20 ngày	3,799.98	33.74%	1,116.95	52.88%	552.98	33.15%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	83	25%	10	33%	87	23%
<b>Số mã giảm</b>	182	56%	16	53%	125	33%
<b>Số mã đứng giá</b>	61	19%	4	13%	171	45%



Thị trường diễn biến giằng co mạnh và kết thúc trong sắc đỏ kèm thanh khoản gia tăng trở lại. Diễn biến bất lợi của thị trường thế giới và lo ngại phân phối đỉnh đã ảnh hưởng đến tâm lý của nhà đầu tư trong phiên giao dịch 18/5.

VN-Index mở cửa giảm điểm trước áp lực điều chỉnh của các cổ phiếu lớn nhưng sau đó chỉ số đã hồi phục trở lại nhờ ngân hàng, chứng khoán tăng điểm tích cực. Tuy nhiên, sắc xanh đã không duy trì được đến cuối phiên và chỉ số đóng cửa tại 726.99 điểm (-0.03%). KLGD khớp lệnh đạt 207.7 triệu cổ phiếu (+4.7%), tương đương 4,552 tỷ đồng giá trị (+3.6%).

Ngoài ngân hàng VCB (+0.4%), MBB (+3.9%), EIB (+0.9%), CTG (+1.1%), BID (+0.6%) và chứng khoán SSI (+1.7%), HCM (+3.4%), nhóm dầu khí PLX (+3.9%), GAS (+0.6%) cũng đã đóng góp đáng kể cho VN-Index. Trong khi đó, bất động sản diễn biến trái chiều, QCG tăng trần phiên thứ 15, HQQ (+3.4%), BCI (+2.8%), HBC (+2%), DXG (+0.7%) cũng tăng điểm tích cực trong khi SCR, DRH giảm sàn, NBB (-3.6%), TDH (-3.9%), NVL (-0.4%) tiếp tục điều chỉnh. ROS (-2.2%) tiếp tục dẫn đầu về giá trị giao dịch và tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.



Khối ngoại mua ròng 81.4 tỷ đồng trên sàn HOSE (-22.5%), vẫn tập trung vào các mã PLX (+58.4 tỷ), VNM (+18.7 tỷ), MSN (+14.2 tỷ). Ở chiều ngược lại, HT1 (-15.5 tỷ), ROS (-13.0 tỷ), HPG (-10.4 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất.

HNX-Index cũng có diễn biến tương tự và chốt phiên tại 91.46 điểm (-0.49%). KLGD khớp lệnh đạt 67.5 triệu cổ phiếu (+10.7%), tương đương 728.2 tỷ đồng giá trị (+12.6%).

Thị trường phân hóa khá mạnh ở hầu hết các nhóm ngành như ngân hàng ACB (+0.4%), SHB (-1.4%), xây dựng và vật liệu VC3 (+5.8%), C69 (+2.9%), TV2 (+1.6%), VCG (-2.1%), HUT (-2.8%), BCC (-1.3%) và dầu khí PVX (+5.3%), PGS

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
VNM	868.0	120.57
GMD	2,350.0	94.33
NVL	1,280.0	87.19
MBB	2,561.0	44.90
PDR	857.0	23.57
VRC	700.3	21.22
REE	422.1	14.03
KSB	264.9	12.77
SBT	465.0	11.01
MSN	220.0	9.62
<b>HNX</b>		
IVS	517.4	4.66
SPP	41.0	1.29
PVX	495.8	0.99
PHP	34.5	0.47
CMI	64.3	0.23
SHB	30.1	0.21
API	7.0	0.16
KDM	15.0	0.06

(+1.1%), PVS (-1.8%). Trong khi đó, nhóm bảo hiểm hầu hết giảm điểm VNR (-0.4%), PVI (-2.4%).

Khối ngoại bán ròng nhẹ 0.5 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-88.0%), dẫn đầu danh sách bán ròng là PVS (-6.4 tỷ), VKC (-0.9 tỷ), SFN (-0.6 tỷ) và ở chiều ngược lại, CEO (+2.5 tỷ), HUT (+1.5 tỷ), PGS (+1.0 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên suy giảm trở lại. Khối lượng giao dịch gia tăng so với mức bình quân 10 và 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn đang ở lại thị trường. Không những vậy, xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể là vẫn còn, khi chỉ số duy trì đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng như MA 5 tới MA 200, đồng thời các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể sẽ sớm quay trở lại tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 735 điểm (Fib 50). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có phiên suy giảm trở lại nhưng vẫn duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20, kèm theo khối lượng giao dịch trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền vẫn đang ở lại thị trường, xu hướng phục hồi ngắn hạn là vẫn còn, chỉ số có thể sớm quay trở lại tiến lên thử thách ngưỡng 93 điểm (Fib 38.2). Nhìn chung, phiên giảm điểm phiên 18/5 có thể chỉ mang tính kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng phục hồi bền vững hơn. Do đó, nhà đầu tư nên tận dụng những phiên điều chỉnh để tái cơ cấu lại danh mục vào những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh quý 1/2017 tăng trưởng và hạn chế giao dịch ở những cổ phiếu có tính đầu cơ cao.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
QCG	18.5	3,359.4	6.9%
QBS	8.1	578.5	6.9%
CLG	5.9	36.4	6.9%
DTA	3.1	1.1	6.9%
STG	34.3	972.9	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FCM	5.0	235.0	-11.8%
GSP	12.0	37.1	-8.4%
PNC	13.4	0.0	-7.0%
DRH	28.2	933.5	-6.9%
SCR	12.1	8,688.9	-6.9%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	157.1	1,069.7	-2.2%
SSI	24.5	253.7	1.7%
PLX	53.0	159.7	3.9%
HBC	60.9	154.0	2.0%
FLC	7.7	127.8	-2.3%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HQC	3.0	20,869.9	3.4%
FLC	7.7	16,350.9	-2.3%
SSI	24.5	10,303.8	1.7%
SCR	12.1	8,688.9	-6.9%
ROS	157.1	6,889.6	-2.2%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HDO	0.9	234.6	12.5%
SIC	7.7	511.6	10.0%
C92	10.0	0.4	9.9%
CCM	26.7	0.1	9.9%
PJC	15.8	0.1	9.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ATS	15.3	107.8	-10.0%
TV3	57.2	2.8	-9.8%
VE1	7.4	12.1	-9.8%
BII	2.8	229.4	-9.7%
DNM	22.6	0.1	-9.6%

#### Top 5 giá trị

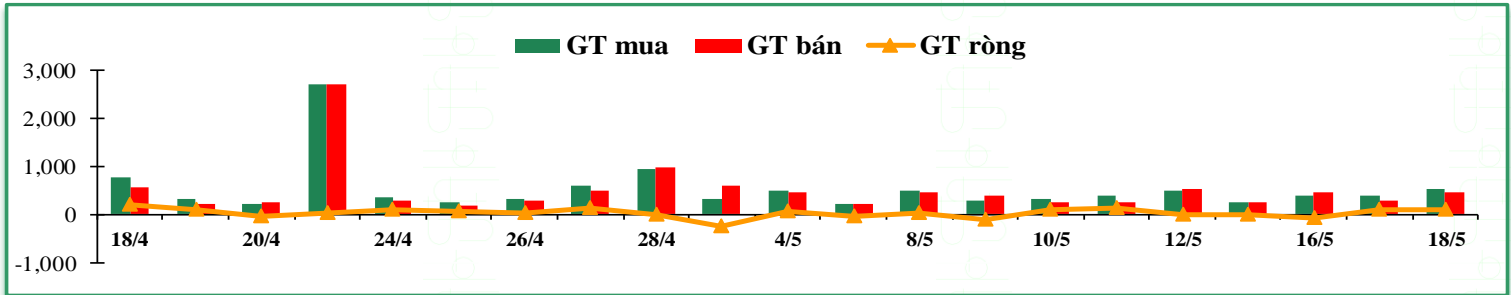
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	6.9	117.3	-1.4%
ACB	24.5	109.9	0.4%
VCG	18.3	84.3	-2.1%
CEO	11.8	41.4	-4.8%
HUT	14.1	37.1	-2.8%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	6.9	16,659.2	-1.4%
VCG	18.3	4,517.4	-2.1%
ACB	24.5	4,440.1	0.4%
KLF	2.5	4,435.9	-3.9%
CEO	11.8	3,439.9	-4.8%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	519.2	11.4%	437.9	9.6%	81.4
HNX	16.3	2.2%	16.8	2.3%	-0.5
<b>Tổng số</b>	<b>535.5</b>		<b>454.7</b>		<b>80.8</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	146.0	180.8	-0.7%
PLX	53.0	58.4	3.9%
MBB	17.2	43.9	3.9%
ROS	157.1	24.1	-2.2%
MSN	43.5	22.2	0.0%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	146.0	162.2	-0.7%
MBB	17.2	43.9	3.9%
ROS	157.1	37.1	-2.2%
SSI	24.5	17.1	1.7%
HT1	21.3	15.8	6.8%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	53.0	58.4	3.9%
VNM	146.0	18.7	-0.7%
MSN	43.5	14.2	0.0%
KBC	16.3	12.1	0.0%
GAS	54.7	11.9	0.6%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	16.7	4.2	-1.8%
CEO	11.8	2.5	-4.8%
HUT	14.1	1.5	-2.8%
HAD	36.5	1.5	-5.9%
VGC	15.9	1.1	0.0%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	16.7	10.6	-1.8%
HAD	36.5	1.4	-5.9%
VKC	10.7	0.9	-0.9%
SFN	30.0	0.6	0.0%
PLC	28.2	0.5	-1.4%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
CEO	11.8	2.5	-4.8%
HUT	14.1	1.5	-2.8%
PGS	19.1	1.0	1.1%
VGC	15.9	0.8	0.0%
INN	62.0	0.8	-0.8%

## Tin trong nước

### **Fitch nâng triển vọng tín nhiệm của Việt Nam lên tích cực, cảnh báo về nợ xấu**

Tiếp sau Moody's, Fitch Ratings vừa nâng triển vọng xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam lên tích cực, đồng thời dự báo tăng trưởng GDP thực của Việt Nam sẽ tăng dần lên mức 6,3% trong năm 2017 và 6,4% trong năm 2018.

Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Fitch Ratings vừa nâng triển vọng xếp hạng tín nhiệm nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ dài hạn của Việt Nam từ "ổn định" lên "tích cực", đồng thời giữ nguyên mức tín nhiệm ở BB-.

Xếp hạng tín nhiệm về trái phiếu không đảm bảo có độ ưu tiên cao (senior unsecured) bằng đồng ngoại tệ và đồng tệ của Việt Nam cũng giữ nguyên ở mức "BB-".

Bên cạnh đó, trần xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam tiếp tục được Fitch duy trì ở mức "BB-", trong khi xếp hạng IDR ngắn hạn bằng ngoại tệ và nội tệ không thay đổi ở mức "B".

### **Việc nâng triển vọng lên tích cực là do Việt Nam đang thực hiện chính sách ổn định kinh tế vĩ mô.**

Fitch dự báo tăng trưởng GDP thực của Việt Nam sẽ tăng dần lên mức 6,3% trong năm 2017 và 6,4% trong năm 2018, nhờ vốn FDI tiếp tục đổ vào ngành sản xuất và chi tiêu dùng tư nhân cao.

Hạng tín nhiệm này đánh giá dự trữ ngoại hối của Việt Nam tiếp tục được cải thiện, đạt 37 tỷ USD vào cuối năm 2016, so với 28,6 tỷ USD cuối năm 2015. Thành tích này nhờ vào việc áp dụng tỷ giá hối đoái linh hoạt hơn, thặng dư tài khoản vãng lai mạnh và dòng vốn FDI vào mạnh.

### **Nợ xấu vẫn cần thêm thời gian để xử lý do rào cản pháp lý**

Fitch chỉ ra một số thách thức đối với ngành ngân hàng Việt Nam dù đánh giá triển vọng ngành này ở mức ổn định. Lượng nợ xấu cần thêm thời gian để xử lý do các rào cản pháp lý, và tỷ lệ nợ xấu 2,5% vào cuối năm 2016 vẫn chưa phản ánh hết chất lượng tài sản.

### **Lãi suất vay ưu đãi mua nhà ở xã hội chỉ còn 4,8% trong 2017**

### **Thủ tướng Chính phủ vừa ký ban hành Quyết định 630/QĐ-TTg về lãi suất cho vay ưu đãi nhà ở xã hội tại Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định tại Nghị định 100/2015 của Chính phủ.**

Theo đó, Thủ tướng quyết định lãi suất cho vay ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với các đối tượng quy định tại Nghị định 100/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội trong năm 2017 là 4,8%/năm, tương đương 0,4%/tháng.

Thủ tướng yêu cầu định kỳ hàng năm, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện sơ kết, đánh giá; đề xuất, kiến nghị điều chỉnh lãi suất cho phù hợp.



## Tin doanh nghiệp niêm yết

### 4 tháng đầu năm, FPT báo lãi trên 900 tỷ đồng

Công ty Cổ phần FPT (mã FPT-HOSE) vừa công bố kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm 2017.

Theo đó, kết thúc 4 tháng đầu năm 2017, FPT ghi nhận doanh thu hợp nhất đạt 12.975 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2016. Lợi nhuận trước thuế đạt 904 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 759 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ và lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cùng tăng 15% so với 4 tháng đầu năm 2016, đạt tương ứng là 581 tỷ đồng và 1.264 đồng.

Cũng theo FPT, tăng trưởng lợi nhuận của FPT tiếp tục được đóng góp chủ yếu từ hai lĩnh vực cốt lõi là công nghệ và viễn thông, chiếm 75% tổng lợi nhuận toàn Tập đoàn. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế của khối công nghệ và khối viễn thông tăng lần lượt là 48% và 20% so với cùng kỳ năm trước.

Về khối phân phối - bán lẻ hoàn thành 104% kế hoạch cả về doanh thu và lợi nhuận trước thuế 4 tháng đầu năm. Trong đó, lĩnh vực bán lẻ tiếp tục là điểm sáng trong hoạt động kinh doanh của 4 tháng với mức tăng 31% về doanh thu và 45% về lợi nhuận trước thuế lũy kế 4 tháng.

Sau 4 tháng, thị trường nước ngoài của FPT ghi nhận 1.963 tỷ đồng doanh thu, tăng 16% và 284 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.

### CEE: Tổng giá trị hợp đồng đã ký đạt gần 6.000 tỷ đồng

Ông Phạm Vũ Thức, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng hạ tầng CII (CEE) cho biết, tính đến hiện tại, giá trị các hợp đồng mà CEE đã ký cho các dự án đang và sẽ thực hiện đạt gần 6.000 tỷ đồng. Đây là cơ sở quan trọng để hoàn thành kế hoạch doanh thu 1.677 tỷ đồng trong năm nay.

Quý I/2017, CEE đạt 116 tỷ đồng doanh thu, lợi nhuận sau thuế 29 tỷ đồng, tăng gần 3 lần so với cùng kỳ năm 2016. Theo ông Thức, do vướng một số thủ tục nên công tác nghiệm thu trong quý chưa đạt kỳ vọng, trong quý II/2017 sẽ thực hiện.

Trong số các dự án đang thực hiện, CEE tập trung vào dự án hạ tầng khu đô thị Thủ Thiêm, dự án mở rộng Xa lộ Hà Nội và dự án Quốc lộ 60 (tỉnh Bến Tre) đoạn từ cầu Rạch Miễu đến cầu Cổ Chiên.

Ngoài các dự án đang triển khai, CEE đang trong quá trình tìm kiếm dự án mới và kỳ vọng ký mới 1-2 dự án mới trong năm nay.

### Công ty do ITA sở hữu 50% có nguy cơ bị thu hồi dự án tại Quảng Ngãi

Dự án được cấp chứng nhận đầu tư lần đầu năm 2008, quy mô 56,5 ha, với vốn đầu tư 1.196 tỷ đồng.

Công ty cổ phần Đầu tư Khu du lịch phim trường Vina hiện có vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, trong đó Công ty cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo (ITA) sở hữu 50%, vừa nhận được yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: sau ngày 30/6/2017, nếu Công ty chưa hoàn thành việc chuyển nhượng dự án Khu thương mại - dịch vụ Vina Universal Padarise Sơn Tịnh, tỉnh sẽ thực hiện các thủ tục để thu hồi dự án theo đúng quy định.

### Habeco đặt kế hoạch lãi trước thuế 2017 hơn 1,000 tỷ đồng, cổ tức 20%

Năm 2017, Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội - Habeco (HOSE: BHN) đặt mục tiêu doanh thu tiêu thụ sản phẩm chính đạt 8,866 tỷ đồng, tăng 9% so với năm trước; lãi trước thuế hơn 1,000 tỷ đồng và chi cổ tức 20%.

Điểm lại kết quả năm 2016, BHN đạt doanh thu tiêu thụ sản phẩm chính 8,128 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2015 và chạm mức kế hoạch đề ra. Lãi ròng đạt 805 tỷ đồng, giảm gần 7% và tương đương 95% chỉ tiêu đề ra. BHN sẽ chi trả cổ tức tỷ lệ 18%.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Trạng Thái	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CSV	Chốt lời	Đang mở	19/5/2017	30.5	29.7	2.9%	31.7	28.9	7%	-3%	Cổ phiếu bị yếu đi

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Trạng Thái	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VNM	Nắm giữ	Đang mở	20/4/2017	146.0	128.9	13.3%	154.0	126.0	19%	-2%	Điều chỉnh giá do chia cổ tức 20% bằng tiền
2	FPT	Mua	Đang mở	3/5/2017	47.9	46.5	3.1%	49.0	45.5	5%	-2%	
3	BID	Mua	Đang mở	5/5/2017	16.8	16.8	0.0%	18.0	16.1	7%	-4%	
4	GAS	Mua	Đang mở	10/5/2017	54.7	55.6	-1.6%	62.3	53.7	12%	-3%	
5	VIC	Mua	Đang mở	16/5/2017	41.3	40.9	1.0%	42.9	40.0	5%	-2%	
6	DPR	Mua	Đang mở	18/5/2017	45.5	44.3	2.8%	49.0	41.2	11%	-7%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	LN 2016E (tỷ)	EPS 2016E	BV 2016E	ROE 2016E	ROA 2016E	PE 2016E	PB 2016E	Cổ tức dự kiến**	Khuyến nghị
<u>CTD</u>	HOSE	202,500	221,668	09/02/2017	1,708	22,167	22,167	25%	13%	8.6	2.0	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>NVL</u>	HOSE	67,500	70,327	06/02/2017	3,144	5,300	21,813	27%	8%	11.5	2.8	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CSM</u>	HOSE	17,900	21,900	06/02/2017	223	2,150	12,833	17%	7%	8.7	1.8	10%	TRUNG LẬP
<u>PHR</u>	HOSE	30,000	31,900	15/12/2017	206	2,583	28,800	9%	6%	8.0	0.7	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>GMD</u>	HOSE	38,600	29,650	24/11/2016	440	2,798	31,575	7%	5%	8.5	1.0	n/a	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>HPG</u>	HOSE	28,500	47,780	27/10/2016	5,770	7,323	22,288	35%	22%	7.3	1.6	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>TIP</u>	HOSE	16,250	23,117	07/10/2016	67	2,574	16,158	16%	13%	6.7	1.1	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CHP</u>	HNX	23,500	23,900	30/09/2016	230	1,828	13,333	14%	7%	13.1	1.8	14%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>VSC</u>	HOSE	56,900	75,000	23/09/2016	290	5,934	34,505	19%	12%	13.0	2.1	30%	TRUNG LẬP
<u>MSN</u>	HOSE	43,500	90,800	19/09/2016	3,572	4,784	40,701	12%	5%	17.9	2.0	0%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CTI</u>	HOSE	29,000	30,000	09/09/2016	107	2,367	19,595	13%	3%	12.2	1.5	16%	TRUNG LẬP
<u>HBC</u>	HOSE	60,900	27,500	05/09/2016	252	2,629	15,929	17%	2%	10.7	1.8	15%	TRUNG LẬP
<u>SJS</u>	HOSE	30,250	32,500	29/08/2016	320	2,227	16,815	13%	5%	11.0	1.5	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>FPT</u>	HOSE	47,900	49,500	23/08/2016	2,589	6,056	24,335	24%	10%	8.5	2.0	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>KBC</u>	HOSE	16,250	22,000	09/08/2016	749	1,592	14,672	9%	5%	10.6	1.2	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>SHP</u>	HOSE	19,850	24,000	02/08/2016	70	752	12,352	6%	3%	31.9	1.9	16%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>GEX</u>	UPCOM	23,000	32,500	22/07/2016	440	2,129	19,811	14%	8%	11.0	2.1	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>HVG</u>	HOSE	7,770	11,100	20/07/2016	148	709	12,309	5%	1%	14.7	0.9	20%	TRUNG LẬP
<u>VSH</u>	HOSE	17,300	14,900	30/06/2016	246	1,194	13,729	9%	4%	12.5	3.1	10%	TRUNG LẬP
<u>HTI</u>	HOSE	19,150	23,200	24/06/2016	70	2,809	16,421	17%	5%	6.4	1.1	12%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>NTP</u>	HNX	76,900	58,000	15/06/2016	410	5,510	27,725	20%	12%	10.0	2.2	25%	TRUNG LẬP
<u>VFG</u>	HOSE	68,500	81,000	02/06/2016	147	8,160	40,811	20%	11%	9.9	1.9	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>CII</u>	HOSE	39,200	29,900	31/05/2016	1,081	3,241	22,556	18%	7%	7.8	1.1	20%	TĂNG TỶ TRỌNG
<u>BTP</u>	HOSE	13,000	19,000	25/05/2016	129	2,134	18,870	11%	6%	8.9	1.0	8%	TĂNG TỶ TRỌNG

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.